

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 97/2022/DS-PT
Ngày: 13 - 6 - 2022
V/v: tranh chấp yêu cầu bồi
thường thiệt hại do tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tâm.

Các Thẩm phán:

Ông Hồ Văn Cường

Bà Nguyễn Thanh Minh Châu

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh
Tây Ninh

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà
Nguyễn Thị Bé Thi - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh
xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 82/2020/TLPT- DS ngày 21 tháng 4
năm 2022, về: “đòi bồi thường thiệt hại về tài sản”.

Do Bản án Dân sự sơ thẩm số 17/2022/DS-ST ngày 10 tháng 3 năm 2022, của
Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 103/2022/QĐPT-DS ngày
12 tháng 05 năm 2022 giữa:

1. *Nguyên đơn:* Ông Võ Thành L, sinh năm 1966; địa chỉ: Nhà số 01 đường X,
khu phố NT, phường NS, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư Phạm Lê Duy
công tác tại Công ty luật TNHH CTA VIỆT NAM, có mặt.

2. *Bị đơn:* Công ty Điện lực Tây Ninh; địa chỉ: Số 607, đường Cách mạng tháng
tám, khu phố 2, phường 3, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Tấn H, chức vụ: Giám đốc Công ty Điện lực Tây Ninh

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Cao Minh Th, sinh năm 1979, chức vụ: Chuyên viên pháp lý thuộc Công ty Điện lực Tây Ninh; trú tại: Số 12, đường Phạm Hùng, khu phố Long Thới, phường Long Thành Trung, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh (văn bản quyền ngày 22/9/2020), anh Phạm Trung H, sinh năm 1982, chức vụ: Đội phó, Đội Quản lý vận hành lưới điện cao thế thuộc Công ty Điện lực Tây Ninh; có mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Võ Thị Thùy Linh, sinh năm 1969; địa chỉ: khu phố Ninh Thọ, phường Ninh Sơn, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

4- *Người kháng cáo:*

4.1. Ông Võ Thành L - nguyên đơn.

4.2. Công ty Điện lực Tây Ninh – bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 16-7-2020, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn ông Võ Thành L và người đại diện cho ông L trình bày:

Đất ông L được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (viết tắt là GCNQSDĐ) diện tích 5000 m², thửa 101, tờ bản đồ số 11, loại đất trồng cây hàng năm, tọa lạc tại khu phố Ninh Trung, phường Ninh Sơn, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Nguồn gốc phần đất này là của cha ông L là cụ Võ P canh tác. Năm 1998, Công ty Điện lực Tây Ninh (gọi tắt là: công ty) kéo đường dây điện đi ngang đất của cụ P ngang 13 m dài 69 m, công ty có hứa đền bù nhưng không thực hiện. Năm 2000, ông L được cụ P tặng cho phần đất trên và được cấp GCNQSDĐ năm 2010 và ông L sử dụng đất cho đến nay. Trước khi có đường dây điện thì đất này cụ P trồng mì, đến năm 2003 ông L chuyển sang trồng cao su, công ty cho nhân viên đến rong nhánh, tỉa cành cây cao su làm ảnh hưởng năng suất của cây, ông có yêu cầu giải quyết vụ việc tại UBND Phường Ninh Sơn, công ty có hứa bồi thường nhưng vẫn không thực hiện. Hiện nay, dưới đường dây điện có trồng cao su trên 17 năm và cây tràm.

Ông L khởi kiện yêu cầu Công ty Điện lực tỉnh Tây Ninh bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm, cụ thể:

+ Tiền đền bù diện tích mặt bằng bị lấn chiếm ngang 13 m x 68 m số tiền 200.000.000 đồng;

+ Số hoa màu bị thất thu từ năm 2002 đến nay là 6000 kg củ mì/năm x 3.000 đồng/kg = 396.000.000 đồng;

+ Tổng thất vườn cao su là 50.000.000 đồng.

Tổng số tiền yêu cầu bồi thường là 646.000.000 đồng.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của bị đơn anh Cao Minh Thiện trình bày:

Công trình đường dây 110KV Tây Ninh – Tân Hưng được đầu tư xây dựng năm 1998 và vận hành năm 2000, phục vụ cho mục đích an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội và phát triển kinh tế - xã hội, nhu cầu sử dụng điện của các hộ dân thuộc huyện Tân Biên, Tân Châu, Châu Thành và một phần thành phố Tây Ninh. Đơn vị thi công công trình là Công ty xây dựng lưới điện 4 (nay là Công ty TNHH MTV Xây lắp điện 4). Chủ đầu tư là Tổng Công ty Điện lực Việt Nam (nay là Tập đoàn Điện lực Việt Nam). Sau khi công trình hoàn thành giao lại cho Công ty Điện lực Tây Ninh quản lý vận hành và chịu trách nhiệm toàn bộ với tư cách là doanh nghiệp Nhà nước có đầy đủ tư cách pháp nhân. Khi thực hiện công trình thì Ủy ban nhân dân (viết tắt là UBND) phường Ninh Sơn có hỗ trợ lập danh sách các hộ dân có đất bị thu hồi hoặc thiệt hại về hoa màu, cây trái, công trình trên đất để chủ đầu tư chi trả bồi thường thiệt hại khi xây dựng công trình và có lập danh sách năm 2000. Đối với hộ ông Nguyễn Thành L thì tại thời điểm xây dựng công trình đất của ông L đang chuẩn bị trồng mì (bỏ trống) nên không có thiệt hại tài sản, hoa màu, không có chân trụ điện trên phần đất ông L nên địa phương không thống kê trong danh sách hộ dân bị thiệt hại và ngành điện không bồi thường cho ông L. Mặt khác, theo GCNQSDĐ cấp cho ông L thì mục đích sử dụng là trồng cây hàng năm nhưng ông L trồng cao su là không đúng mục đích sử dụng đất. Khi cây cao su lớn, công ty có thông báo cho ông L rong nhánh, tỉa cành nhưng ông L không cho.

Công ty Điện lực Tây Ninh không đồng ý với toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Hiện nay, công ty có chủ trương hỗ trợ người dân có mạng lưới điện đi qua cửa cây cao su sát gốc là 500.000 đồng/cây nằm ngoài hành lang lưới điện 04 m có nguy cơ ngã đổ vào lưới điện, qua khảo sát hộ ông L có 22 cây cao su thuộc đối tượng trên thì công ty đồng ý bồi thường 11.000.000 đồng sau khi ông L đồng ý chặt bỏ, nhưng ông L không chấp nhận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Linh trình bày tại bản tự khai: Thống nhất lời trình bày của ông L, bà yêu cầu Công ty Điện lực Tây Ninh bồi thường cho ông L vì đất này cha mẹ ông L cho riêng ông L.

Tại Bản án Dân sự sơ thẩm số 17/2022/DS-ST ngày 10 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

Căn cứ vào các Điều 27, 64 Luật Đất đai 1993; Điều 584, 589 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện “Đòi bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm” của ông Võ Thành L đối với Công ty Điện lực Tây Ninh.

Buộc Công ty Điện lực tỉnh Tây Ninh bồi thường cho ông L 34.000.000 (Ba mươi bốn triệu) đồng.

2. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông L số tiền bồi thường 612.000.000 (Sáu trăm mười hai triệu) đồng.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí, chi phí tố tụng khác và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 23 tháng 3 năm 2022, ông L có đơn kháng cáo; yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông.

Ngày 25 tháng 3 năm 2022, Công ty Điện lực Tây Ninh kháng cáo; không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

*Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Ông L trình bày giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu kháng cáo.

- Đại diện Công ty Điện lực Tây Ninh giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, lý do Bản án sơ thẩm buộc Công ty Điện lực Tây Ninh bồi thường cho ông L số tiền 34.000.000 đồng trong đó bồi thường 22 cây cao su là 11.000.000 đồng, 158 cây tràm giá 23.000.000 đồng nhưng Tòa án không buộc ông L cưa sát gốc cây cao su nằm ngoài hành lang lưới điện là không phù hợp. Đối với 158 cây tràm hiện nằm trong hành lang lưới điện 110 KV là vi phạm nghiêm trọng hành lang lưới điện, ông L có nghĩa vụ chặt bỏ mà không được bồi thường nhưng Tòa sơ thẩm buộc bồi thường là không đúng.

- Luật sư Duy trình bày tranh luận: Đất ông L không bị lấn chiếm mà chỉ sử dụng không được nên ông L có quyền yêu cầu Công ty Điện lực Tây Ninh phải bồi thường thiệt hại về hạn chế quyền sử dụng đất số tiền 200.000.000 đồng là có căn cứ, đất ông L sử dụng vị trí 3, xã loại 1 mức giá 136.000 đồng/m², ông L không trồng được hoa màu, cây mì do ảnh hưởng của lưới điện, 158 cây tràm, 22 cây cao su bị ảnh hưởng cấp sơ thẩm buộc Công ty Điện lực Tây Ninh bồi thường số tiền 34.000.000 đồng là đúng. Ngoài ra, ông L có đơn đề nghị miễn, giảm án phí đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

- Ông Th trình bày tranh luận: Nhà nước không có thu hồi đất của ông L nên không bồi thường giá trị đất, đối với 158 cây tràm nằm trong hành lang lưới điện là do ông L sử dụng đất không đúng mục đích (loại đất cây hàng năm nhưng ông trồng cây lâu năm) nên không được bồi thường. Đối với 22 cây cao su nằm ngoài

hành lang lưới điện để tránh nguy cơ ngã đổ vào lưới điện gây thiệt hại cho nhà nước nếu ông L đồng ý chặt bỏ thì điện lực sẽ hỗ trợ giá mỗi cây 500.000 đồng, nhưng đây mới chỉ là chủ trương ông L chưa thực hiện và cũng không thuộc phạm vi khởi kiện của ông L, khi nào ông L chặt bỏ điện lực mới hỗ trợ. Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng quy định pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định pháp luật.

Về nội dung: Căn cứ Điều 309 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Đề nghị Hội đồng xét xử sửa án sơ thẩm, không chấp nhận yêu cầu khởi kiện, yêu cầu kháng cáo của ông L, chấp nhận kháng cáo của Công ty Điện lực Tây Ninh và xét giảm án phí cho ông L theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến Đại diện Viện kiểm sát, xét kháng cáo của các đương sự, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Các đương sự kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn luật định phù hợp tại Điều 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bà Linh có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 296 của Bộ luật tố tụng Dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[1.2] Tại Văn bản ngày 09 tháng 6 năm 2022 của đại diện Công ty Điện lực Tây Ninh thể hiện Công trình đường dây 110KV Tây Ninh – Tân Hưng do Công ty Điện lực Tây Ninh quản lý và chịu trách nhiệm về bồi thường giải phóng mặt bằng nên cấp sơ thẩm xác định Công ty Điện lực Tây Ninh là bị đơn là có căn cứ.

[2] Về nội dung: Ông L khởi kiện yêu cầu Công ty Điện lực Tây Ninh bồi thường thiệt hại về tài sản gồm: diện tích mặt bằng bị lấn chiếm ngang 13 m x 68m thành tiền là 200.000.000 đồng, số hoa màu bị thất thu từ năm 2002 đến nay cụ thể là 6000 kg củ mì/năm x 3.000 đồng/kg = 396.000.000 đồng, tổn thất vườn cao su là 50.000.000 đồng. Tổng số tiền yêu cầu bồi thường là 646.000.000 đồng. Công ty Điện lực Tây Ninh không đồng ý yêu cầu khởi kiện của ông L.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của ông L thấy rằng:

[3.1] Đối với yêu cầu bồi thường đất bị lấn chiếm nhận thấy: Công trình đường dây 110KV Tây Ninh – Tân Hưng được đầu tư xây dựng năm 1998 và hoàn

thành đóng điện đưa vào vận hành năm 2000, nhằm cung cấp điện tại các huyện Tân Châu, Tân Biên, Châu Thành và một phần khu vực thành phố Tây Ninh, công trình này phần lưới điện có đi ngang qua một phần đất (trên không) của ông L qua đo đạc diện tích $13\text{ m} \times 68\text{ m} = 884\text{ m}^2$ tại thửa 101, tờ bản đồ số 11, tọa lạc tại khu phố Ninh Trung, phường Ninh Sơn, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Khi thi công công trình chủ đầu tư xây dựng công trình là Tập đoàn Điện lực Việt Nam đã thống kê những trường hợp có đất được trưng dụng xây dựng trụ điện để thực hiện giải tỏa, đền bù theo quy định tại của Luật Đất đai 1993, thời điểm thi công đất này do cụ Vũ P (cha ông L) sử dụng và được nhà nước cấp GCNQSDĐ mục đích trồng cây hàng năm (ký hiệu ĐM) nhưng để trống (chưa canh tác). Qua thực tế thẩm định cho thấy phần đất tại thửa 101, tờ bản đồ số 11 vẫn do ông L quản lý, sử dụng không bị lấn chiếm, lưới điện đi trên không đất ông L, nhà nước không có quyết định thu hồi đất nên chủ đầu tư không phải bồi thường giá trị đất cho ông L là phù hợp theo quy định tại Điều 27 của Luật Đất đai năm 1993, trong đơn khởi kiện ông L cho rằng đất ông bị lấn chiếm và yêu cầu bồi thường, cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu này là có căn cứ.

[3.2] Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại số hoa màu bị thất thu từ năm 2002 đến nay cụ thể là 6000 kg củ mì/năm và tổn thất vườn cao su thấy rằng, tại phiên tòa hôm nay ông L trình bày *“từ khi có lưới điện đi qua ông không trồng hoa màu được, bỏ đất hoang”* và trong suốt quá trình giải quyết cũng như tại phiên tòa ông L không có căn cứ chứng minh thiệt hại sản lượng từ cây mì, sản lượng mũ cao su do bị hạn chế quyền sử dụng đất nên không có căn cứ chấp nhận.

[4] Xét kháng cáo của Công ty Điện lực Tây Ninh thấy rằng.

[4.1] Cấp sơ thẩm sau khi thẩm định nhận thấy có 158 cây trà nằm trong hành lang lưới điện (dưới đường dây điện) và cho rằng số cây trà này là hoa màu bị ảnh hưởng bởi lưới điện nên buộc bị đơn bồi thường là không đúng. Bởi lẽ: cây trà là cây lâu năm không phải là hoa màu, việc ông L trồng cây trà dưới hành lang an toàn lưới điện là hành vi sử dụng đất không đúng mục đích và là một trong những hành vi pháp luật cấm. Đó đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của Công ty Điện lực Tây Ninh, sửa án sơ thẩm.

Ngoài ra, cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm ông L chỉ khởi kiện yêu cầu bồi thường tiền đất, 6000 kg củ mì/năm, tổn thất vườn cao su, không có khởi kiện yêu cầu bồi thường 158 cây trà nhưng cấp sơ thẩm buộc bồi thường cây trà là vi phạm tại Điều 5 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4.2] Đối với 22 cây cao su nằm ngoài hành lang lưới có nguy cơ ngã đổ vào lưới điện gây thiệt hại. Mặc dù đại diện Công ty Điện lực trình bày đồng ý hỗ trợ nếu ông L cưa sát gốc số tiền 500.000 đồng/cây. Nhận thấy, đây mới chỉ là chủ trương của ngành điện không nằm trong phạm vi khởi kiện, hiện tại ông L vẫn

chưa thực hiện, cấp sơ thẩm ghi nhận Công ty Điện lực đồng ý bồi thường 22 cao su này trị giá thành tiền là 11.000.000 đồng và không buộc ông L chặt bỏ 22 cây này là không đúng theo quy định tại Điều 5 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Do đó, Hội đồng xét xử tách 22 cây cao su nằm ngoài hành lang lưới có nguy cơ ngã đổ vào lưới điện ra giải quyết bằng vụ án khác nếu các bên có tranh chấp. Cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

[4.3] Tại phiên tòa phúc thẩm, luật sư Duy yêu cầu xem xét giải quyết bồi thường cho ông L về hạn chế quyền sử dụng đất diện tích là 452,4 m² giá 136.000 đồng / m² x 30% = 18.457.920 đồng theo Điều 49 của Luật Đất đai và Quyết định số 17/2015/UBND ngày 02/4/2015 và Quyết định số 35/2020/QĐ –UBND ngày 01-9-2020 của UBND tỉnh Tây Ninh, nhận thấy yêu cầu này ông L chưa khởi kiện, cấp sơ thẩm chưa giải quyết nên cấp phúc thẩm không có căn cứ giải quyết.

[5] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của ông L. Chấp nhận kháng cáo của Công ty Điện lực Tây Ninh; sửa bản án sơ thẩm.

[6] *Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh:* nhận thấy phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Yêu cầu của ông L không được chấp nhận nên phải chịu án phí theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Cụ thể: Số tiền yêu cầu là 646.000.000 đồng phải chịu án phí là 20.000.000 đồng + (246.000.000 đồng x 4%) = 29.840.000 đồng. Ông L có đơn xin miễn, giảm án phí do hoàn cảnh gia đình khó khăn, có xác nhận của chính quyền địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận giảm 50% số tiền án phí ông L phải chịu là có căn cứ theo quy định tại Điều 13 của Nghị quyết 326/2016.

[8] Về án phí dân sự phúc thẩm:

- Yêu cầu kháng cáo của ông L không được chấp nhận nên ông L phải chịu 300.000 đồng theo quy định tại khoản 1 Điều 29 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH.

- Yêu cầu kháng cáo của Công ty Điện lực Tây Ninh được chấp nhận nên không phải chịu án phí phúc thẩm.

[9] Về chi phí tố tụng: Căn cứ Điều 157 và Điều 165 Bộ Luật tố tụng dân sự: Ông L phải chịu 14.000.000 đồng tiền chi phí tố tụng, ghi nhận ông L đã nộp thanh toán xong.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 309 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Không chấp nhận kháng cáo của ông Võ Thành L.

Chấp nhận kháng cáo của Công ty Điện lực Tây Ninh.

Sửa Bản án Dân sự sơ thẩm số 17/2022/DS-ST ngày 10 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ Điều 27 của Luật Đất đai năm 1993; Điều 94, 157 của Luật Đất đai năm 2013, Điều 190, 584, 589 của Bộ luật Dân sự; Điều 13, khoản 3 Điều 26, khoản 1, 2 Điều 29 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

1. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Võ Thành L về việc: “Đòi bồi thường thiệt hại về tài sản” đối với Công ty Điện lực Tây Ninh.

2. Về chi phí tố tụng khác: Ông Võ Thành L phải chịu 14.000.000 (Mười bốn triệu) đồng tiền chi phí đo đạc, xem xét thẩm định tại chỗ, định giá tài sản (ghi nhận đã thanh toán xong).

3. Về án phí dân sự sơ thẩm dân sự:

3.1. Ông Võ Thành L phải chịu 29.840.000 đồng (Hai mươi chín triệu, tám trăm bốn mươi nghìn) đồng, được xét giảm 50% nên ông L phải chịu 14.920.000 đồng, khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông L đã nộp 14.920.000 đồng theo biên L thu số 0000338 ngày 27-7-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, (ghi nhận ông L đã nộp đủ án phí).

3.2. Công ty Điện lực Tây Ninh không phải chịu án phí.

4. Về án phí dân sự Pc thẩm:

4.1. Ông Võ Thành L phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông L đã nộp 300.000 đồng theo biên L thu số 0000874 ngày 24-3-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, ông L đã nộp đủ án phí.

4.2. Công ty Điện lực Tây Ninh không phải chịu án phí, hoàn trả Công ty Điện lực Tây Ninh số tiền 300.000 đồng theo biên L thu số 0000879 ngày 25-3-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND CC;
- VKSND CC;
- TAND TP.Tây Ninh;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- CCTHADS TP.Tây Ninh;
- Phòng Kiểm tra nghiệp vụ;
- Các đương sự;
- Lưu tập án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Phạm Văn Tâm